| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN THANH LIÊM**<br>**TỈNH HÀ NAM** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 13/2018/HSST
Ngày: 27 - 3 - 2018.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Xuyên;

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Chí Hiếu;

2. Ông Trần Ngọc Lung.

***Thư ký phiên toà:*** Ông Nguyễn Thế Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm - tỉnh Hà Nam.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm tham gia phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Hải Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2018/HSST ngày 14 tháng 3 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2018, đối với bị cáo:

+ Trần Văn L - sinh năm 1995; nơi ĐKHKTT và cư trú hiện nay: Đội 4, thôn BL, xã TN, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L1 và bà Nhữ Thị P; vợ, con: chưa có; tiền án: ngày 31/10/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm xử phạt 20 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", ngày 28/12/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" , tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/01/2018 đến ngày 12/01/2018 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam, có mặt.

***- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*** Anh Phạm Duy C - sinh năm 1996; địa chỉ: Tiểu khu T, thị trấn KK, huyện TL, tỉnh Hà Nam, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 ngày 06/01/2018, Phạm Duy C là đối tượng nghiện ma túy, gặp Trần Văn L cũng đang chơi điện tử tại quán. Tại đây C hỏi L: "*Anh để cho em cái hai trăm*". L hiểu ý C hỏi mua của L 01 gói heroine với giá 200.000đ, L

nói: "*Không có cái hai trăm chỉ có cái trăm rưỡi*", ý L nói chỉ có gói ma túy bán với giá 150.000đ thì C đồng ý. L bảo C đi ra ngoài đầu đường đứng đợi. Sau đó, L đi ra bờ tường nhà kho chợ BL ngay phía ngoài cửa quán Internet nơi L cất giấu ma túy lấy 01 gói ma túy heroine rồi đi ra chỗ hẹn. Khi C đưa cho L số tiền 150.000đ và L đưa lại 01 gói ma túy gói bằng giấy bạc màu vàng cho C thì bị lực lượng Công an huyện Thanh Liêm phát hiện bắt quả tang.

** Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang:*

- Thu của Phạm Duy C: 01 gói được gói bằng giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01, 03 tờ vé xổ số kiến thiết Hà Nam đều có mệnh giá 10.000đ và cùng mở thưởng ngày 06/01/2018 có số ký hiệu lần lượt K3036001; K3036002; K3036003.

- Thu của Trần Văn L số tiền 970.000 đồng.

- Thu giữ tại khe tường cách mặt đất 1,4m, cách mép tường phía nam 0,5m của tường phía đông nhà kho chợ BL, xã TN, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục nghi là Heroine được niêm phong trong phong bì ký hiệu KT01.

Ngoài ra, cơ quan điều tra còn chứng minh được: Khoảng 11 giờ 00 ngày 06/01/2018 cũng tại đường bê tông thuộc Đội 2 thôn BL, xã TN, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, Trần Văn L đã bán cho Phạm Duy C 01 gói ma túy loại heroine với giá 150.000 đ để kiếm lời.

Tại bản kết luận giám định số 10/PC54-MT ngày 09/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận:

*"Chất bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có trọng lượng: 0,017 g (Không phẩy không trăm mười bẩy gam), loại Heroine".*

Tại bản kết luận giám định số 12/ PC54-MT ngày 10/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận:

*"Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu KT01 gửi giám định là ma túy, có trọng lượng: 0,017 g (Không phẩy không trăm mười bẩy gam), loại Heroine".*

*Heroine là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 20, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.*

Bản cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 12/3/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Trần Văn L về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo điểm b, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Văn L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử

phạt Trần Văn L từ 09 đến 10 năm tù, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy lượng Heroine hoàn lại sau giám định; tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 450.000 đồng; trả lại Trần Văn L số tiền 520.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án; tịch thu tiêu hủy 03 tờ vé xổ số lô tô mở thưởng ngày 06/01/2018.

Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

**NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Liêm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Với mục đích kiếm lời, khoảng 17 giờ 30 phút ngày 06/01/2018, tại thôn BL, xã TN, huyện TL, tỉnh Hà Nam, Trần Văn L đã bán 01 gói heroine có trọng lượng 0,017g với giá 150.000đ cho Phạm Duy C thì bị lực lượng Công an huyện Thanh Liêm phát hiện bắt quả tang. Cơ quan điều tra còn thu được 0,017g heroin được L cất giữ với mục đích để bán khi có người hỏi mua.

Ngoài ra, khoảng 11 giờ 00 ngày 06/01/2018 cũng tại đường bê tông thuộc Đội 2 thôn BL, xã TN, huyện TL, tỉnh Hà Nam, Trần Văn L đã bán cho Phạm Duy C 01 gói ma túy loại heroine với giá 150.000 đồng để kiếm lời. Ngoài bán cho Phạm Duy C thì L còn bán hai gói ma túy cho một người không quen biết với số tiền là 150.000 đồng/gói.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa P. Bản thân bị cáo được xác định đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý và phạm tội nhiều lần. Do đó hành vi của bị cáo cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với các tình tiết định khung tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình

sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy, bị kết án nhiều lần nên có nhân thân rất xấu.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ngoài hành vi phạm tội quả tang, bị cáo còn khai ra các lần phạm tội trước đó nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về nguồn gốc số Heroine thu giữ: Theo lời khai của bị cáo ngày 02/01/2018 L đã mua của một người nam giới không biết tên tuổi địa chỉ với giá 500.000đ tại khu vực cầu Non Nước, thuộc thành phố Ninh Bình được 05 gói. L bán 02 gói cho Phạm Duy C, 02 gói bán cho người không quen biết, 01 gói cất giấu trên khe tường. Ngoài lời khai của L không còn tài liệu nào khác chứng minh, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Liêm không có căn cứ xử lý đối tượng đã bán heroine cho L.

Đối với Phạm Duy C là người mua ma túy của Trần Văn L, bản thân C chưa có tiền án, tiền sự về tội tàng trữ, vận chuyển, chiếm đoạt chất ma túy, trọng L ma túy mua của L là 0,017gam. Do đó hành vi của C chưa đủ yếu tố để truy cứu trách nhiệm hình sự, mà Công an huyện Thanh Liêm xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Duy C là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với lượng heroine thu giữ của Phạm Duy C và Trần Văn L hoàn lại sau giám định và 03 tờ vé xổ số lô tô thu giữ của Phạm Duy C mở thưởng ngày 06/01/2018 không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 970.000 đồng thu giữ của Trần Văn L, trong đó có 450.000 đồng bị cáo bán ma túy mà có cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước, số tiền còn lại 520.000 đồng là tài sản hợp pháp của bị cáo cần trả lại cho bị cáo song tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Trần Văn L 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là 06/01/2018.

**2.** Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ lượng Heroine hoàn lại sau giám định niêm phong trong 02 phong bì số 10/PC54-MT và 12/PC54-MT; 03 tờ vé xổ số lô tô tự chọn mệnh giá 10.000đ được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 450.000 đồng;

Trả lại cho Trần Văn L số tiền 520.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

(Chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/3/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Thanh Liêm với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Liêm. Số tiền theo Ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử số 08 lập ngày 14/3/2018 tại Kho bạc Nhà nước huyện Thanh Liêm).

**3.** Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc Trần Văn L phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4.** Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"./.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**
**Nguyễn Thị Xuyên**